TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2017/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 01 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1972.

Cùng trú tại: thôn L, xã P, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đăng C thống nhất đoàn tụ gia đình.

- Về án phí: Bà T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* bà T đã nộp theo biên lai thu số J025155 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Bà T được hoàn trả số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số J025155 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* án phí chia tài sản bà T đã nộp theo biên lai thu số J025154 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quân